

Bản án số: 49/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 04-10-2018

V/v “tranh chấp về ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Huy Xuân

2. Bà Trần Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Tiến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 63/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2018, về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số: 26/2018/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1988.

Hộ khẩu thường trú: Tổ A, thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Địa chỉ hiện nay: Tổ A, thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (Bà H vắng mặt - có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ A, thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn yêu cầu ly hôn, bản tự khai và các biên bản làm việc tại Toà án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào ngày 04-02-2009 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có tổ chức lễ cưới tại gia đình của hai bên ở xã C, huyện C. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến năm 2010 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn mà nguyên nhân do vợ chồng bất đồng trong cuộc sống, không tôn trọng lẫn nhau từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi

vã, xúc phạm nhau, nhiều lần ông H còn đánh đập bà H. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng kéo dài, không thể hàn gắn được nên bà H và ông H đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2017 cho đến nay. Nay bà Nguyễn Thị Thu H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Ngọc H.

Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H có 02 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 13-10-2008 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo V, sinh ngày 08-11-2012. Nay ly hôn thì bà H có nguyện vọng muốn được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 01 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo V. Bà H đồng ý giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo T cho ông H trực tiếp nuôi dưỡng và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại bản tự khai, biên bản hòa giải trong quá trình làm việc tại Tòa án bị đơn ông Nguyễn Ngọc H trình bày:*

Ông Nguyễn Ngọc H đồng ý với trình bày của bà Nguyễn Thị Thu H về quá trình hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung. Ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thu H đăng ký kết hôn vào ngày 04-02-2009 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có tổ chức lễ cưới tại gia đình của hai bên ở xã C, huyện C. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nhưng đến năm 2010 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn mà nguyên nhân do ông H và bà H tính tình không hợp nhau, trong cuộc sống không tôn trọng lẫn nhau từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau, nhiều lần ông H do không kiềm chế được nên có đánh đập bà H. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng kéo dài, không thể hàn gắn được nên bà H và ông H đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2017 cho đến nay. Nay bà Nguyễn Thị Thu H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Ngọc H thì ông H không đồng ý ly hôn vì lý do ông H không muốn đổ vỡ gia đình.

Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thu H có 02 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 13-10-2008 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo V, sinh ngày 08-11-2012. Nay ly hôn thì ông H xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo T và đồng ý giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo V cho bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Ngọc H và bà Nguyễn Thị Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng và quan điểm giải quyết vụ án.

Việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ pháp luật về nội dung tranh chấp; thu thập đầy đủ chứng cứ và xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Hội đồng xét xử thực hiện đúng nguyên tắc xét xử trong phiên tòa sơ thẩm.

Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thu H chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn là ông Nguyễn Ngọc H đã được Tòa án triệu tập đến làm việc nhưng ông H chỉ có mặt một lần còn các phiên làm việc và tại phiên tòa ông H vẫn vắng mặt, không thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông H ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thu H; về con chung: Bà H và ông H có 02 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 13-10-2008 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo V, sinh ngày 08-11-2012. Nay ly hôn thì ông H bà H thỏa thuận là ông H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo T còn bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Ngọc Bảo V và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về con chung giữa bà H và ông H; về tài sản chung và nợ chung bà H và ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H đăng ký kết hôn kết hôn vào ngày 04-02-2009 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C. Nay bà H yêu cầu ly hôn nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình; nơi cư trú của ông Nguyễn Ngọc H là xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên Tòa án nhân dân huyện Châu Đức thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Ngày 12-9-2018, Tòa án mở phiên tòa để xét xử vụ án nhưng ông H vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên Tòa án phải hoãn phiên tòa, ấn định thời gian mở lại phiên tòa là ngày 04-10-2018 nhưng tại phiên tòa ông H vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do còn bà H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H là đúng quy định tại khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H đăng ký kết hôn vào ngày 04-02-2009 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Quá trình sống chung thì phát sinh mâu thuẫn mà nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tôn trọng lẫn nhau từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau, nhiều lần ông H không kiềm chế được nên có đánh đập bà H. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng kéo dài, không thể hàn gắn được nên bà H và ông H đã sống ly thân từ tháng 12 năm 2017 cho đến nay. Trong quá trình ly thân thì bà H và ông H cũng cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả.

[4] Sau khi thụ lý đơn yêu cầu ly hôn của bà H, Tòa án đã tiến hành nhiều phiên hòa giải để ông H và bà H hàn gắn tình cảm, đoàn tụ gia đình nhưng ông H chỉ tham gia để hòa giải 01 lần còn các lần hòa giải và tại phiên tòa ông H đều vắng mặt điều đó chứng tỏ ông H không có thiện chí để hàn gắn tình cảm gia đình.

[5] Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà H và ông H ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần áp dụng Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho bà Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc H.

[6] *Về quan hệ con chung:* Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H có 02 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 13-10-2008 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo V, sinh ngày 08-11-2012. Trong quá trình giải vụ án thì ông H xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Bảo T và đồng ý giao cháu Nguyễn Ngọc Bảo V cho bà Nguyễn Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào. Xét nguyện vọng của cháu T muốn được sống với ông H và bà H cũng đồng ý nên cần ghi nhận sự tự nguyện của bà H và ông H về việc bà Nguyễn Thị Thu H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo V. Ông Nguyễn Ngọc H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo T.

[7] *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Trong quá trình giải quyết vụ án thì ông H và bà H thỏa thuận về con chung thì không bên nào phải cấp dưỡng cho bên nào. Tại phiên tòa ông H vắng mặt nên giành quyền khởi kiện cho ông Nguyễn Ngọc H bằng một vụ án khác về yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật (nếu có).

[7] *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] *Về án phí:* Bà Nguyễn Thị Thu H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc H.

Về quan hệ con chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H có 02 người con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 13-10-2008 và cháu Nguyễn Ngọc Bảo V, sinh ngày 08-11-2012.

Ông Nguyễn Ngọc H được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo T.

Bà Nguyễn Thị Thu H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo V.

Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Thu H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000863 ngày 13-3-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức. Bà Nguyễn Thị Thu H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ, bà Nguyễn Thị Thu H và ông Nguyễn Ngọc H có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THA Dân sự huyện Châu Đức;
- UBND xã C, huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Túy